

Số : **2848** / GD- KTTC

TP.HCM, ngày **20** tháng 10 năm 2026

V/v : “Giải trình Báo cáo kế toán quý III/2026”

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
GIA ĐỊNH
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH,
L=QUẬN BÌNH THẠNH, CN
=CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP
NƯỚC GIA ĐỊNH,
OID.0.9.2342.1.9200300.100,
1.1=MS7.030480225
Reason: I am the author of
this document
Location: 0938647277
Date: 2026.10.20
15:27:29
+07'00'
Font: PDF Reader Version:
12.1.3

Kính gửi :

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở GDCK Hà Nội ban hành theo quyết định số 606/QĐ-SGDCK Hà Nội .

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định lập Báo cáo tài chính quý III năm 2026 vào ngày 19/10/2026. Qua số liệu quý III/2026 so với số liệu cùng kỳ quý III/2025 có sự thay đổi lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên 10%, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định xin giải trình như sau:

I. Số liệu cụ thể:

Chỉ tiêu	Quý III/2026	Quý III/2025	Chênh lệch	Tỷ lệ (%tăng/ giảm)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.240.537.609	5.906.260.502	(2.665.722.893)	(45,13) %

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý III/2026 giảm 2.665.722.893 đồng so với quý III/2025, tương ứng tỷ lệ giảm lợi nhuận là 45,13%.

II. Thuyết minh giải trình một số chỉ tiêu biến động lớn:

Chỉ tiêu	Quý III/2026	Quý III/2025	Chênh lệch	Tỷ lệ (%tăng/ giảm)
Sản lượng mua sỉ nước sạch (m ³)	15.356.599	15.166.517	190.082	1,25%
Đơn giá mua sỉ nước sạch (m ³)	6.636,91	6.615,74	21,17	0,32%
Tỷ lệ thất thoát nước	9,91%	9,36%	Tăng 0,55%	

Sản lượng nước tiêu thụ (m ³)	13.788.627	13.665.902	122.725	0,90%
Đơn giá bán bình quân (đ/m ³)	12.100	12.109	(9)	(0,074)%
1. Doanh thu thuần (đồng)	168.039.643.387	165.925.297.038	2.114.346.349	1,27%
2. Giá vốn hàng bán (đồng)	104.570.619.306	100.063.897.010	4.506.722.296	4,50%
3. Chi phí tiền lương (đồng)	24.416.490.949	23.774.142.795	642.348.154	2,70%
4. Chi phí sửa chữa, thay ĐHN định kỳ (đồng)	9.785.794.342	8.581.951.491	1.203.842.851	14,03%
5. Chi phí khấu hao (đồng)	9.829.699.984	9.393.163.652	436.536.332	4,65%
6. Chi phí chống thất thoát nước (đồng)	6.889.392.726	5.235.789.113	1.653.603.613	31,58%
7. Chi phí khác (đồng)	13.755.082.660	10.471.798.840	3.283.283.820	31,35%
8. Thu nhập khác (đồng)	7.214.950.628	502.328.241	6.712.622.387	1.336,3%
9. Thuế TNDN (đồng)	853.634.402	1.515.565.126	(661.930.724)	(43,68)%

Qua bảng giải trình một số chỉ tiêu có biến động lớn, nhận thấy:

1. Trong quý III/2026, sản lượng tiêu thụ nước sạch tăng so với quý III/2025 là 122.725 m³, mặc dù đơn giá bán bình quân giảm 9 đồng/m³ so với đơn giá bán bình quân quý III/2025 nhưng doanh thu thuần vẫn tăng 2.114.346.349 đồng tương ứng tỷ lệ tăng doanh thu là 1,27%.

2. Tỷ lệ thất thoát nước đạt 9,91% và giảm 0,59% so với kế hoạch năm (10,5%); Sản lượng mua sử nước sạch quý III/2026 tăng hơn cùng kỳ năm trước 190.082 m³; Với đơn giá mua sử nước sạch 9 tháng đầu năm tạm tính là 6.636,91 đ/m³ cùng việc hạch toán sản phẩm dở dang chi phí mua sử nước sạch tại ngày 30/9/2026 là 1.881.228 m³, tương ứng số tiền 12.485.547.562 đồng đã làm chi phí mua sử nước

sạch cũng như giá vốn hàng bán tăng 4.506.722.296 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng là 4,5%.

3. Chi phí tiền lương cho người lao động và người quản lý quý III/2026 tăng so với quý III/2025 là: 642.348.154 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 2,70%.

4. Chi phí sửa chữa, thay đổi hồ nước định kỳ quý III/2026 tăng 1.203.842.851 đồng so với quý III/2025, tương ứng tỷ lệ tăng 14,03%.

5. Chi phí khấu hao quý III/2026 tăng so với cùng kỳ năm 2025 là 436.536.332 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 4,65%

6. Trong quý III/2026 chi phí giải ngân các công trình chống thất thoát nước đạt 6.889.392.726 đồng tăng so với quý III/2025 là 1.653.603.613 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 31,58%.

7. Chi phí khác quý III/2026 tăng so với quý III/2025 là 3.283.283.820 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 31,35%.

8. Do trong quý III/2026, Công ty có thanh lý vật tư cũ thu hồi nên so với quý III/2025 khoản mục thu nhập khác đã tăng 6.712.622.387 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 1.336,3%.

9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp quý III/2026 giảm 661.930.724 đồng so với quý III/2025, tương ứng tỷ lệ giảm 43,68%.

Và một số chỉ tiêu có chi phí biến động tăng giảm nhỏ bù trừ qua lại.

Thể hiện trên đây là các chỉ tiêu của quý III/2026 có biến động lớn so với quý III/2025 đã ảnh hưởng lợi nhuận sau thuế như sau:

Doanh thu tăng: Mục (1) + (8) = 2.114.346.349 + 6.712.622.387 = 8.826.968.736 đồng

Chi phí tăng: Mục ((2)+(3)+(4)+(5)+(6)+(7)+(9)) = (4.506.722.296 + 642.348.154 + 1.203.842.851 + 436.536.332 + 1.653.603.613 + 3.283.283.820 - 661.930.724) = 11.064.406.342 đồng

Với khoản doanh thu tăng 8.826.968.736 đồng và chi phí cũng tăng thêm 11.064.406.342 đồng nêu trên đã làm lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý III/2026 giảm 2.665.722.893 đồng tương ứng tỷ lệ giảm 45,13% so với quý III/2025.

Trân trọng!

Nơi nhận :

-Như trên

-Lưu (VT.KTTC)



